

Số: 56/2019/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 17 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 155/2019/TLST – DS ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ trụ sở: Số *** – *** N, Phường *, Quận *, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Châu N – Trưởng Phòng Giao dịch Mỏ Cày.

Địa chỉ: Số ***, Khu phố *, thị trấn M, huyện M1, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Kim A, sinh năm 1959

Địa chỉ: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Bà Nguyễn Kim A có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng T tổng số tiền là 17.278.225 (mười bảy triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm hai mươi lăm) đồng, trong đó: tiền vốn vay là 12.668.000 (mười hai triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng, tiền lãi quá hạn là 2.110.225 (hai triệu một trăm mười nghìn hai trăm hai mươi lăm) đồng. Hình thức trả: Trả làm 09 lần, mỗi lần trả 2.000.000 (hai triệu) đồng, lần

cuối cùng trả 1.278.225 (một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm hai mươi lăm) đồng, trả vào ngày 06 hàng tháng, bắt đầu trả vào ngày 06/9/2019 và kết thúc vào ngày 06/5/2020.

Kể từ ngày 09/8/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Kim A được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm do thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí.

Ngân hàng T tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 216.000 (hai trăm mười sáu nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 479.000 (bốn trăm bảy mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ***** ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M nên hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền 263.000 (hai trăm sáu mươi ba nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang